

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MANG YANG  
TỈNH GIA LAI

Bản án số: 09/2024/HS-ST

Ngày: 14/3/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG, TỈNH GIA LAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đại Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Lệ

Ông Đoàn Như Kiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Hiền Băng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 14/3/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2024/TLST-HS, ngày 25 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2024 đối với Bị cáo:

T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Sinh ngày: 06/12/2005 tại tỉnh Gia Lai;

Căn cước công dân số: 064205003518 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 15/5/2021.

Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Làng Đ, xã L, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

Nghề nghiệp: Làm nông; Học vấn: 9/12; Dân tộc: Bahnar; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông P – Sinh năm 1987 và bà A – Sinh năm 1984, hiện trú tại: Làng Đ, xã L, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án; tiền sự: Không

Nhân thân: Tốt

Bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/11/2023 đến nay cho đến nay (Có mặt).

\* Bị hại:

N - Sinh năm: 1973

Trú tại: Làng Đ, xã L, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

\* Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Võ Văn S – Sinh năm: 1973

Trú tại: Thôn H, xã Đ, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

2/ **Bùi Xuân V** – Sinh năm: 1980

Trú tại: Thôn H, xã Đ, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

3/ **P** – Sinh năm: 1979

Trú tại: Làng B, xã Đ, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

**Đại diện hợp pháp cho bị cáo Thâm:** Ông **P** - Sinh năm: 1987 (là bố ruột của bị cáo T)

Trú tại: Làng Đ, xã L, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

\* **Người bào chữa cho bị cáo T:** Ông **Huỳnh Văn Kiên** – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai.

\* **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại N:** Ông **Lương Ngọc Phương** – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Sáng ngày 02/10/2023 T đi đến nhà bà Pung tại làng B, xã Đ, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai chơi thì được bà P nhờ đi cắt cỏ cho bò, T đồng ý và điều khiển xe công nông của gia đình bà P đi từ làng B, xã Đ vào khu vực rẫy thuộc làng Đ, xã L, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Tại đây, T phát hiện 01 (một) con bò đực của gia đình ông N đang được cột không có người trông coi nên T nảy sinh ý định trộm cắp con bò trên bán kiếm tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 14 giờ cùng ngày, T lén lút tháo dây thừng buộc bò tại gốc cây rồi dắt con bò trên lên xe công nông điều khiển đi theo hướng xã L ra xã Đ, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai tìm nơi tiêu thụ. Khoảng 16 giờ cùng ngày Thâm chở bò đến nhà anh Võ Văn S ở thôn H, xã Đ, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai bán cho anh S với giá 5.800.000 đồng. Mua bò, anh S đã bán lại cho ông Bùi Xuân V với giá 6.500.000 đồng. Sau đó, ông V mổ thịt con bò trên và chia thịt bán lại cho nhiều người khác. Đối với số tiền bán bò được T đã tiêu xài hết vào mục đích cá nhân.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 33 ngày 09/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mang Yang kết luận: 01 (một) con bò đực (giống bò cỏ) sinh năm 2001, nặng 100kg, màu nâu trị giá 6.000.000 đồng.

### **+ Về vật chứng của vụ án:**

- Đối với 01 (một) xe công nông bị can T sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 02/10/2023. Qua xác minh xác định chiếc xe công nông trên thuộc sở hữu của gia đình bà P, ngày 02/10/2023 khi giao xe công nông cho T đi cắt cỏ, bà Pung không biết T sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp. Sau khi tạm giữ để làm rõ nguồn gốc, ngày 05/01/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mang Yang đã trả lại cho bà P.

- Đối với vật chứng là 01 (một) con bò đực (giống bò cò) sinh năm 2001, nặng 100kg, màu nâu, sau khi trộm cắp được Thâm đã đem bán cho anh Võ Văn S, sau đó anh S bán lại cho ông Bùi Xuân V, ông V đã mổ thịt con bò trên và chia thịt bán lại cho người khác nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Mang Yang không thu giữ được.

Tại Cáo trạng số: 04/CT-VKS, ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai truy tố Bị cáo T về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 36; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 100 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt T mức án tù 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 6 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

**Về trách nhiệm bồi thường dân sự:** Trong quá trình điều tra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho Bị hại số tiền 20.000.000 đồng.

**Về án phí:** Đề nghị tuyên buộc Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**Ý kiến của Bị cáo:** Thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt.

**Ý kiến của Người bào chữa cho bị cáo T:** Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản trộm cắp có giá trị không lớn, khi phạm tội Bị cáo mới 17 năm 09 tháng 26 ngày tuổi, là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả đã gây ra, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, xin cho bị cáo được cải tạo không giam giữ.

**Ý kiến của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại N:** Nhất trí theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra:** Điều tra viên Công an huyện Mang Yang, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo và các đương sự trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

**[2] Xét hành vi bị truy tố của bị cáo:** Tại phiên tòa, Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai của Bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ ngày 02/10/2023 T trộm cắp 01 con bò đực của ông Nhura đem bán cho anh Võ Văn Sang với giá 5.800.000 đồng tiêu xài hết vào mục đích cá nhân là phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Cho nên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang truy tố Bị cáo T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét về tính chất vụ án thì thấy rằng: Hành vi của Bị cáo đã xâm phạm đến quyền sử hữu tài sản của người khác được Nhà nước và Pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an ninh trên địa bàn. Bị cáo tuổi còn trẻ, có sức khỏe và có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực pháp luật, biết hành vi trộm cắp là phạm tội và sẽ bị xử lý nghiêm minh nhưng vì lười lao động, thích thụ hưởng tài sản không phải do mình làm ra nên đã thực hiện trộm cắp bò của ông Nhura bán tiêu sài cá nhân.

**[3] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:** Không

**[4] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản trộm cắp có giá trị không lớn, khi phạm tội Bị cáo mới 17 năm 09 tháng 26 ngày tuổi, là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả đã gây ra, Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

**[5] Về nhân thân:** Bị cáo là người chưa thành niên, chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số sống trong vùng có điều kiện kinh tế khó khăn.

**[6] Về áp dụng hình phạt:** Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của Bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Người bào chữa cũng như quy định đối với người chưa thành niên phạm tội. Hội đồng xét xử thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là phù hợp, đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Do đó, không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly Bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao Bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giám sát Bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và cũng là chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

Bị cáo là người chưa thành niên phạm tội, không có việc làm và thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Đối với Võ Văn Sang và Bùi Xuân V mua bò của Thân trộm cắp. Quá trình điều tra xác định Võ Văn S và Bùi Xuân V không biết nguồn gốc con bò này là do Thân trộm cắp mà có. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang không tiến hành xử lý hình sự đối với Võ Văn S và Bùi Xuân V về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét nữa.

**[7] Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại N không yêu cầu Bị cáo bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét nữa.

**[8] Về vật chứng của vụ án:** 01 xe công nông bị cáo T sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp là của bà P giao cho bị cáo đi chở cỏ bò, bà P không biết Bị cáo dùng chở bò trộm cắp. Cơ quan CSĐT Công an huyện Mang Yang đã trả lại cho bà P là đúng theo quy định của pháp luật.

**[9] Về án phí:** Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tội danh:** Tuyên bố Bị cáo T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

**2. Về hình phạt:**

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 36; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 100 của Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt Bị cáo T 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Gia đình Bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã L, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Không khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc Bị cáo T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào Ngân sách Nhà nước.

**5. Thời hạn kháng cáo:** Trong thời hạn **15** (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (**14/3/2024**) Bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với Bị hại, Người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Mang Yang;
- Công an huyện Mang Yang;
- UBND xã Lơ Pang
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Trần Đại Dương**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN      THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**